

Số: 15/2023/QĐST-DS

Cầu Giấy, ngày 19 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 05 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 155/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 10 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T** – Sinh năm 1956.

Địa chỉ: Căn hộ B06, Chung cư G, phường M, quận L, Thành phố Hà Nội;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Võ Công B; ông Trịnh Tư T1 (Giấy uỷ quyền ngày 28/04/2021).

- **Bị đơn: Ông Nguyễn Văn M** – sinh năm 1946.

Địa chỉ: Nhà số 01, ngõ 20 ngách 30, đường M1, tổ 21 phường D, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Vân H và bà Nguyễn Thị Vân T2 (Giấy uỷ quyền ngày 29/10/2021);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: LS. Nguyễn Minh N.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- **Chị Nguyễn Vân T3**, sinh năm 1994;

- **Anh Nguyễn Tuấn T4**, sinh năm 1995;

Cùng địa chỉ: Nhà số 01, ngõ 20 ngách 30, đường M1, tổ 21 phường D, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn M xác nhận:

- Thời điểm mở thừa kế: cụ Nguyễn Văn Đ (sinh năm: 1919 - chết ngày 13/05/2005) và cụ Đỗ Thị X (sinh năm: 1922 - chết ngày 08/09/2005).

- Diện thừa kế và hàng thừa kế của cụ Nguyễn Văn Đ và cụ Đỗ Thị X bao gồm: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956 (con ruột) và ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1946 (con ruột). Ngoài ra không còn ai khác.

- Di sản thừa kế của cụ Nguyễn Văn Đ và cụ Đỗ Thị X để lại nhà đất tại địa chỉ: số 243 Xóm Đình, thị trấn D, huyện Từ Liêm, Thành phố Hà Nội (nay là địa chỉ nhà số 01, ngõ 20, ngách 30 đường M1, tổ 21, phường D, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội); thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 26, có diện tích sử dụng đất là 102m² (Theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10113072639 do UBND quận Cầu Giấy cấp ngày 02/04/2004 đứng tên ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị X; Ngày 27/04/2023, đã được Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Cầu Giấy kiểm tra hồ sơ lưu trữ và tài liệu liên quan, xác định tên chủ sử dụng đất được cấp Giấy chứng nhận nêu trên là ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị X). Tuy nhiên, căn nhà 02 tầng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hiện nay đã không còn mà được thay thế bằng 01 nhà 03 tầng bê tông cốt thép có sân lát gạch do ông Nguyễn Văn M xây dựng; Nhà đất này hiện nay do ông Nguyễn Văn M đang quản lý sử dụng.

2.2 Ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn M cùng công nhận có bản di chúc lập ngày 06/01/1997 của cụ Nguyễn Văn Đ và cụ Đỗ Thị X (có xác nhận của UBND thị trấn D, huyện Từ Liêm (nay là phường D, quận L), thành phố Hà Nội). Đồng thời, ông T và Ông M thống nhất thỏa thuận: Đối với quyền sử dụng 102m² đất Theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất số 10113072639 do UBND quận Cầu Giấy cấp ngày 02/04/2004 đứng tên ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị X (Ngày 27/04/2023, đã được Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Cầu Giấy kiểm tra hồ sơ lưu trữ và tài liệu liên quan, xác định tên chủ sử dụng đất được cấp Giấy chứng nhận nêu trên là ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị X) mà ông T được nhận theo di chúc này, các bên thống nhất như sau:

Ông Nguyễn Văn T từ chối nhận toàn bộ di sản thừa kế do ông Nguyễn Văn Đ và bà Đỗ Thị X để lại theo di chúc lập ngày 06/01/1997 của cụ Nguyễn Văn Đ và cụ Đỗ Thị X (có xác nhận của UBND thị trấn D, huyện Từ Liêm (nay là phường D, quận L), thành phố Hà Nội) và sẽ từ chối nhận di sản là nhà và đất nêu trên theo pháp luật.

Ông T giao lại cho Ông M được tiếp tục quản lý, sử dụng thửa đất. Ông M có trách nhiệm thanh toán bằng tiền cho ông T giá trị quyền sử dụng đất là

3.700.000.000 đồng (Ba tỷ bảy trăm triệu đồng) vào ngày 11/05/2023. Số tiền này được thanh toán vào tài khoản của ông Nguyễn Văn T có thông tin như sau:

- + Số tài khoản: 027953890xx;
- + Mở tại: Ngân hàng Tiên Phong Bank (TPB);
- + Chủ tài khoản: Nguyễn Văn T.

Ông Nguyễn Văn M có quyền, nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích đất nêu trên.

2.3/ Đối với căn nhà 03 tầng có sân lát gạch được xây dựng trên thửa đất hiện nay, ông T và Ông M cùng xác nhận: Căn nhà là tài sản của Ông M xây dựng trên đất, nay Ông M tiếp tục quản lý, sở hữu và sử dụng, các bên không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

2.4/ Về án phí: Miễn án phí Dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn M theo quy định của pháp luật vì là người cao tuổi (Điều 2 Luật Người cao tuổi).

Hoàn trả ông Nguyễn Văn T số tiền 31.872.000 đồng (*Ba mươi một triệu tám trăm bảy mươi hai nghìn đồng*) tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai số AA/2020/0017881 ngày 18/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Cầu Giấy;
- Chi cục THADS Q.Cầu Giấy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Ngân